

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế thực hiện công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 87/SNV-TĐKT ngày 25/02/2019 của Sở Nội vụ về việc đề nghị thẩm định văn bản quy phạm pháp luật (*dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế thực hiện công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang*) - Nhận đủ hồ sơ ngày 27/02/2019).

Căn cứ Điều 130 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Giám đốc Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 41/QĐ-STP ngày 27/02/2019 thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế thực hiện công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*viết tắt là Hội đồng tư vấn thẩm định*), do Giám đốc Sở Tư pháp là Chủ tịch Hội đồng; Các thành viên Hội đồng gồm đại diện: Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh; Liên đoàn lao động tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; các Sở: Tài chính, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ; Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Phòng Nội vụ thành phố; Chuyên viên phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật- Sở Tư pháp.

Ngày 01/3/2019, Hội đồng tư vấn thẩm định đã họp và cho ý kiến thẩm định dự thảo Quyết định. Trên cơ sở kết quả cuộc họp Hội đồng tư vấn thẩm định và kết quả nghiên cứu độc lập, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. CĂN CỨ THẨM ĐỊNH VĂN BẢN

- Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;
- Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;
- Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2005; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;
- Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;
- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
- Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày

31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

- Quyết định số 94/QĐ-STP ngày 28/01/2019 của UBND tỉnh phê duyệt Danh mục xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật năm 2019;

- Một số văn bản, tài liệu khác có liên quan.

II. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH (Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật; sự phù hợp của nội dung dự thảo Quyết định với các quy định trong văn bản đã giao quy định chi tiết)

1. Dự thảo Quyết định, Điều 3, đề nghị bổ sung đối tượng phải thi hành Quyết định này là “hộ gia đình”.

2. Dự thảo Quy chế

2.1. Điều 1 (Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng), khoản 2 đề nghị bổ sung đối tượng áp dụng là “hộ gia đình” để đảm bảo thống nhất với Điều 7 dự thảo Quy chế; đồng thời biên tập lại nội dung khoản 1 Điều này để đảm bảo tính lô gíc trong cấu trúc về nội dung Điều.

2.2. Điều 2 (Nguyên tắc áp dụng), khoản 2, đề nghị sửa cụm từ “*Quyết định này*” thành “*Quy định này*”.

2.3. Điều 3 (Trách nhiệm triển khai tổ chức phong trào thi đua), khoản 3 quy định:

“3. Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh:

a) Thực hiện công tác tuyên truyền về những nội dung theo quy định tại Điều 8, Nghị định số 91/2017NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

b) Phối hợp với Sở Nội vụ để đăng tải thông tin lấy ý kiến nhân dân trước khi trình khen thưởng theo quy định tại khoản 10, Điều 45, Nghị định số 91/2017NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ”.

Theo điểm b nêu trên thì cả 03 cơ quan là Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh đều có trách nhiệm phối hợp với Sở Nội vụ để đăng tải thông tin lấy ý kiến nhân dân trước khi trình khen thưởng là chưa hợp lý; hơn nữa, nội dung Điều này chưa quy định thời gian đăng tải (*đối với Báo Tuyên Quang điện tử, Cổng Thông tin điện tử*), số lần đăng tải (*đối với Báo Tuyên Quang- Báo in*), số lần phát sóng, thời gian phát sóng (*đối với Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh*). Chính vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định trách nhiệm của Cổng Thông tin điện tử tỉnh thiết lập/ xây dựng 01 chuyên mục lấy ý kiến nhân dân trước khi trình khen thưởng và quy định trách nhiệm của Ban biên tập Cổng Thông tin điện tử tỉnh trong việc tổng hợp ý kiến tham gia trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, quy định thời gian tối thiểu đăng tải lấy ý kiến nhân dân.

2.4. Điều 4 (Hội đồng Thi đua- Khen thưởng)

- Khoản 1 quy định:

“1. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quyết định thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; thành viên của Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (có số thành viên là số lẻ), gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng: Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng: Đối với huyện, thành phố, Hội đồng có không quá 03 Phó Chủ tịch, trong đó có 01 Phó Chủ tịch Thường trực. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn lại có 01 Phó Chủ tịch.

c) Ủy viên Hội đồng: Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan.

d) Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng: Người đứng đầu hoặc cấp phó người đứng đầu cơ quan (bộ phận) giúp việc về công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, đơn vị”.

Khoản này quy định cứng “Ủy viên là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan” là không cần thiết, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa theo hướng tách quy định Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp huyện, cấp xã và sửa từ “các” tại điểm c thành từ “một số” và bổ sung thành viên Hội đồng Thi đua- khen thưởng là Chủ tịch Công đoàn Sở, ngành hoặc Chủ tịch Liên đoàn Lao động cấp huyện.

- Khoản 2, điểm b quy định “b) Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tổ chức sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh qua Sở Nội vụ tổng hợp (báo cáo sơ kết gửi trước ngày 15/7 hằng năm và báo cáo tổng kết gửi trước ngày 30/01 năm sau); kiến nghị, đề xuất các biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn”- đề nghị chỉnh sửa thành 01 điều riêng quy định về chế độ báo cáo (chuyển về Chương III- Mới) và nghiên cứu quy định của Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước để quy định cho phù hợp.

1.5. Điều 5 (Hội đồng sáng kiến), khoản 1 đề nghị không quy định nhiệm vụ của Hội đồng sáng kiến; đồng thời đề nghị quy định thời điểm xét sáng kiến phải thực hiện trước khi bình xét thi đua- khen thưởng cuối năm.

1.6. Điều 6 (Khen thưởng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

- Khoản 1, điểm b quy định “b) Đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thành lập Cụm, Khối thi đua trực thuộc, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Cờ thi đua cho không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bằng khen cho không quá 20% tổng số đơn vị trong Cụm, Khối thi đua trực thuộc”.

Tuy nhiên, khoản 1 Mục II Hướng dẫn số 1479/HD-TĐKT ngày 25/7/2016 của Ban Thi đua- Khen thưởng Trung ương về tổ chức cụm, khối thi

đua của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ”, Cờ Thi đua cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, quy định: “Về tặng Cờ thi đua tỉnh, thành phố: Hằng năm, theo hướng dẫn của Hội đồng Thi đua- Khen thưởng tỉnh, thành phố, các cụm, khối thi đua tiến hành bình xét thi đua và lựa chọn tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua để đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố tặng Cờ thi đua. Đơn vị đứng thứ nhì cụm, khối thi đua hoặc đơn vị có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong từng lĩnh vực có thể đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen”.

Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa điểm b khoản 1 theo hướng tách giữa cụm thi đua với khối thi đua; đồng thời quy định cờ thi đua chỉ xét tặng cho một đơn vị dẫn đầu khối/ cụm thi đua và nghiên cứu khoản 1 Mục II Hướng dẫn số 1479/HD-TĐKT nêu trên để chỉnh sửa trường hợp tặng bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Khoản 2, đề nghị bổ sung quy định khen thưởng đối với các “*chuyên đề khác*”.

1.7. Điều 7 (Khen thưởng công nhân, nông dân, gia đình) quy định:

“Hằng năm, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh hướng dẫn việc bình xét khen thưởng đối với tập thể, cá nhân, gia đình là công nhân, nông dân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật” (đối với công nhân), phong trào thi đua “Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, “Nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới” (đối với nông dân) ... để khen thưởng và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng”.

- Đề nghị chỉnh sửa từ “gia đình” thành “hộ gia đình”; đồng thời không nên quy định cụ thể tên từng phong trào thi đua vì những phong trào thi đua này có thể thay đổi về tên gọi và thực tế còn phát sinh nhiều phong trào khác nhưng không thể liệt kê hết.

- Đề nghị nghiên cứu tách quy định khen thưởng đối với “*công nhân*” thành một điều/ khoản riêng và nghiên cứu bổ sung trách nhiệm của một số cơ quan, đơn vị có liên quan như Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh,...

1.8. Điều 8 (Hồ sơ đề nghị khen thưởng), khoản 1, khoản 2, đề nghị bổ sung đối tượng là “*hộ gia đình*”.

1.9. Điều 9 (Thời gian nhận hồ sơ, thẩm định và thông báo kết quả khen thưởng), khoản 2 đề nghị bổ sung quy định trách nhiệm của cơ quan thẩm định hồ sơ thông báo công khai lý do đối với những trường hợp không được khen thưởng.

1.10. Điều 11 (Tổ chức thực hiện), khoản 1 quy định “*Căn cứ số lượng đơn vị thuộc và trực thuộc, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thống nhất với Sở Nội vụ trước khi thành lập Cụm, Khối*

thi đua trực thuộc để tổ chức phát động thi đua, đăng ký thi đua, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua và xét khen thưởng theo Quy chế này”. Đề nghị chỉnh sửa theo hướng quy định trách nhiệm của Sở Nội vụ trình UBND tỉnh thành lập các khối thi đua cấp tỉnh; hướng dẫn UBND cấp huyện thành lập cụm thi đua; hướng dẫn một số ngành lớn như Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập khối thi đua trực thuộc Sở.

3. Thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản

- Dự thảo Quy chế có 11 điều được bố cục thành 02 chương, Chương I có 02 điều, Chương II có 09 điều, đề nghị bố cục thành 03 chương, trong đó thiết kế điều 11 trong Chương III và đưa quy định về báo cáo tại khoản 2 Điều 4 dự thảo Quy chế về Chương III để bổ sung điều khoản quy định về chế độ thông tin, báo cáo.

- Đề nghị lưu ý việc dẫn chiếu thực hiện các văn bản trong dự thảo Quy chế đảm bảo quy định chính xác tên, trích yếu của văn bản được dẫn chiếu và quy định viết tắt khi dẫn chiếu đến văn bản đó nhiều lần; đồng thời đề nghị rà soát chỉnh sửa thể thức, kỹ thuật trình bày dự thảo văn bản theo quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

III. KẾT LUẬN

1. Đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp thu ý kiến thẩm định nêu tại Phần II Báo cáo thẩm định này để hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Quyết định.

2. Sau khi hoàn chỉnh theo khoản 1 Mục III Báo cáo này, dự thảo văn bản đủ điều kiện trình UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp về dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế thực hiện công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
 - Sở Nội vụ;
 - Giám đốc Sở;
 - Trang TTĐT STP;
 - Lưu VT, XD&KTVB.
- Loan.4b.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thược